TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2023/HSST
Ngày: 27/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quyết Thắng và bà Nguyễn Thị Ngọc Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2023/TLST-HS ngày 12/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HS ngày 13/6/2023 đối với:

**** Bị cáo:*** **Màn Văn T, s**inh năm: 1986. STQ: Thôn A V, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên cha: Màn Văn C; sinh năm 1959; nghề nghiệp: Làm ruộng. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T1; sinh năm 1959; nghề nghiệp: Làm ruộng. Gia đình có 03 anh em, T là lớn. Vợ: Đinh Thị C1, sinh năm 1988 (đã ly hôn). Bị cáo có 02 con: con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/6/2018 Toà án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý (Trường chấp hành xong bản án ngày 10/6/2019, nên đã được xóa án tích). T bị tạm giữ từ ngày 20/02/2023, chuyển tạm giam ngày 23/02/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam của Công an tỉnh H, theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:*** Công ty cổ phần P

Địa chỉ: tầng A, tòa nhà T, khu đô thị G, xã Đ, huyện G, tp Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Mai H1, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đinh Thế T2, sinh năm 1981

Chức vụ: Tổ trưởng tổ thi công - công ty P.

HKTT: thôn Tràng, xã An Tràng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở: Ký túc xá Đại An, thôn Phúc Thọ, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang.

Người làm chứng:

- Anh Vũ Văn N, sinh năm 2001

Địa chỉ: thôn N, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên

- Ông Hoàng Đình L, sinh năm 1965

Địa chỉ: thôn P, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Tại phiên tòa: Có mặt anh Đinh Thế T2; vắng mặt anh Vũ Văn N và ông Hoàng Đình L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Màn Văn T sinh năm 1986, HKTT: thôn A, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình đã từng bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định đến tìm việc làm tại khu đô thị S thuộc xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Do chưa thuê được chỗ để trọ nên T ở tạm dưới gốc cây gần Nghĩa Trang thuộc thôn A, xã N. Chiều ngày 18/02/2023, T đi lang thang ở đầu làng thôn A, xã N thì gặp 01 người thanh niên mà T chỉ biết tên là T3, quê ở Bắc Giang vì đã từng ở trọ với T trước đó. T3 rủ T đi vào khu đô thị S trộm cắp tài sản để đem đi bán. Do không có tiền để tiêu sài nên T đồng ý. T3 và T đã bàn bạc và thống nhất: T là người sẽ chuẩn bị dụng cụ là kìm và cảnh giới để T3 trộm cắp tài sản. Sau khi thống nhất thì T đi mua 01 chiếc kìm cắt kim loại tại một cửa hàng bán đồ kim khí ở thôn A, xã N (T không nhớ địa điểm và tên cửa hàng) rồi quay về khu gốc cây nói trên tại thôn A, xã N ngủ qua đêm. Khoảng 19 giờ ngày 19/02/2023, T3 điều khiển xe mô tô (loại xe tay ga màu xanh, không rõ nhãn hiệu, biển số) đến đón T cùng đi trộm cắp tài sản. T mang theo chiếc kìm cắt kim loại đã mua từ chiều hôm trước và ngồi sau xe của T3. Trên đường đi T3 nói với T là đi cắt cáp (T hiểu là đi cắt trộm dây cáp điện). T3 chở T đi theo đường D hướng ra cổng C10. Khi đi đến Lô P, phân khu A, giáp đường D thì T3 dừng xe rồi cùng T đi bộ vào trong tòa nhà để tìm tài sản và lấy trộm. Khi đi lên tầng 2 của tòa nhà thì T3 thấy có có một đường ống gen nhựa bên trong ống gen có dây cáp điện chạy từ tầng 2 của tòa nhà này sang nhà bên cạnh. Tài sản này được xác định là của Công ty cổ phần P (gọi tắt là Công ty P) đang thi công lắp đặt dây cáp điện tại lô P97, phân khu A, khu đô thị S T3 dùng tay kéo đường ống gen này vào trong phòng sau đó dùng kìm cắt đường dây cáp điện màu đen đi bên trong ống gen được nối từ chân tủ điện tại tầng một của nhà bên cạnh. Sau đó T cầm kìm đi xuống chân tủ điện tại tầng 1 và dùng kìm cắt đầu dây cáp điện ở vị trí tủ điện. T3 tiếp tục kéo đầu dây cáp điện trong ống gen ra ngoài để T dùng kìm cắt đoạn dây cáp điện vừa kéo ra thành 112 đoạn cáp điện có chiều dài từ 23cm đến 50cm. Sau khi cắt xong thì T3 đi xuống

dưới tìm bao tải, khoảng 10 phút sau thì T3 quay lại mang theo 01 bao tải rồi cho lần lượt các đoạn dây cáp điện nói trên vào trong bao tải, còn T đứng bên cạnh để cảnh giới. Khi T3 đang cho các đoạn dây cáp điện vào bao tải thì anh Vũ Văn Nguyên sinh năm 2001 ở thôn N, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên (là nhân viên bảo vệ của Khu đô thị S) phát hiện. T3 điều khiển xe mô tô bỏ chạy còn T thì bị anh N bắt giữ cùng vật chứng là: 01 chiếc kìm cắt kim loại màu xanh, có chuôi cầm màu đen; 01 bao tải màu trắng bên trong đựng 112 đoạn dây cáp điện loại CU/XLPE/PVC (4x16) cm, có vỏ nhựa màu đen, lõi kim loại màu đồng. Anh N đã bàn giao T và toàn bộ số vật chứng trên cho Công an xã N. Công an xã N đã lập biên bản vụ việc, đồng thời xác định khối lượng của số dây cáp điện nói trên là 40kg.

Ngày 20/2/2023 anh Đinh Thế T2 là người được Công ty P ủy quyền có đơn trình báo với Công an xã N về việc bị kẻ gian cắt trộm dây cáp điện tại khu vực lô P97 nơi anh phụ trách thi công. Cũng trong ngày 20/2/2023 Công an xã N đã bàn giao T cùng toàn bộ vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận số 08/BKL-ĐGTS ngày 23/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: 112 đoạn dây cáp điện CU/XLPE/PVC (4x16)mm vỏ bằng nhựa màu đen, lõi bằng kim loại màu đồng có tổng khối lượng 40kg, có tổng giá trị là 6.000.000đồng.

Anh T2 (là đại diện bị hại) xác định đoạn dây cáp điện bị cắt chỉ là hệ thống dây cáp phục vụ việc vận hành các thiết bị thi công, không làm ảnh hưởng hoặc hư hỏng đến hệ thống điện tại khu đô thị, có thể khắc phục việc đấu nối và chi phí không đáng kể. Anh T2 không nhận lại 112 đoạn dây cáp điện nói trên, yêu cầu được bồi thường thiệt hại bằng tiền là 6.000.000đồng. Đồng thời, anh T2 đề nghị xử lý nghiêm đối với người phạm tội theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với người thanh niên T khai có tên là T3: Khi thực hiện hành vi phạm tội cùng với T thì có anh Vũ Văn Nguyên phát h nhìn thấy. Tuy nhiên do chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch của T3 nên Cơ quan điều tra Công an huyện V quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 67/CT-VKSVG ngày 12/5/2023,Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Màn Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu tại bản Cáo trạng và tỏ thái độ ăn năn hối cải.

- Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: bị cáo cắt dây cáp điện đã gây thiệt hại cho công ty nhưng không lớn. Tài sản bị cáo trộm cắp của công ty đã thu hồi được, đề nghị HĐXX trả lại cho công ty, công ty không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng, đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 điều

51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Màn Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/02/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không giải quyết. Trả lại công ty P 112 đoạn dây cáp điện vỏ bằng nhựa màu đen, lõi bằng kim loại màu đồng có tổng khối lượng 40 kg; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kìm kim loại màu xanh có chuôi cầm bọc cao su màu đen, 01 bao tải màu trắng. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo, bị hại không tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

- Khi được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bị cáo nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo, đúng pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy những người làm chứng vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, đã có lời khai lưu tại hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản vụ việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 19/02/2023, tại khu vực lô P khu đô thị S thuộc xã N, huyện V Màn Văn T cùng 01 người tên là T3 (chưa rõ lai lịch cụ thể) đã lén lút dùng kìm cắt lấy 112 đoạn dây cáp điện CU/XLPE/PVC (4x16)mm vỏ bằng nhựa màu đen, lõi bằng kim loại màu đồng của Công ty P có tổng khối lượng 40kg trị giá là 6.000.000 đồng. T bị bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng, còn T3 bỏ chạy trốn thoát, đến nay chưa xác định được lai lịch cụ thể.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 6.000.000đ. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành thành tội "***Trộm cắp tài sản***" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh theo điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang trong các tổ chức, doanh nghiệp và quần chúng nhân dân trong việc bảo vệ tài sản của mình.

Bị cáo là người thành niên, có sức khỏe nhưng nghiện chất ma túy, lười lao động. Bị cáo muốn có tiền tiêu sài cá nhân mà không phải bỏ công sức lao động nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Khi được T3 rủ đi trộm cắp tài sản, bị cáo đồng ý và đã chuẩn bị công cụ phạm tội đi mua một chiếc kìm bằng kim loại để vào khu đô thị D city trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc trông coi công trình đang xây dựng, bị cáo đã cùng người tên T3 dùng kìm kim loại cắt trộm 112 đoạn dây cáp điện lõi bằng đồng là tài tài sản của công ty cổ phần P, trong khi đang cho số tài sản trộm cắp vào bao tải để chuẩn bị tẩu thoát thì bị phát hiện, người tên T3 bỏ chạy, bị cáo bị bắt quả tang. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. Chứng tỏ bị cáo rất liều lĩnh, bất chấp thủ đoạn, coi thường pháp luật nên cần phải đưa ra xét xử và áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng tặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu, ngày 20/6/2018 Toà án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 10/6/2019, nên đã được xóa án tích. Xong không lấy đó làm bài học cho bản thân, chịu khó lao động kiếm sống bằng con đường chân chính mà vì muốn có tiền tiêu xài đã phạm tội trộm cắp tài sản.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang là phù hợp. HĐXX thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều

kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, góp phần phòng ngừa chung.

Đối với người thanh niên mà bị cáo khai có tên là T3: Khi T3 thực hiện hành vi phạm tội cùng với T thì có anh Vũ Văn Nguyên phát h nhìn thấy. Do chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch của T3 nên Cơ quan điều tra Công an huyện V quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, làm rõ, nếu có căn cứ xẽ xử lý T3 ở vụ án khác là chính xác nên không đặt ra giải quyết.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là công ty cổ phần P được nhận lại tài sản bị cáo đã trộm cắp, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 112 đoạn dây cáp điện vỏ bằng nhựa màu đen, lõi bằng kim loại màu đồng có tổng khối lượng 40 kg là tài sản bị cáo trộm cắp của bị hại sẽ trả lại bị hại.

- 01 chiếc kìm kim loại màu xanh có chuôi cầm bọc cao su màu đen, 01 bao tải màu trắng là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng sẽ tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Màn Văn Tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Căn cứ :

- Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1, khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 1 điều 292; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt: Bị cáo Màn Văn T 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/02/2023.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

5. Về xử lý vật chứng:

Trả lại công ty cổ phần P 112 đoạn dây cáp điện vỏ bằng nhựa màu đen, lõi bằng kim loại màu đồng có tổng khối lượng 40 kg.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kìm kim loại màu xanh có chuôi cầm bọc cao su màu đen, 01 bao tải màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V với C*hi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Giang ngày 26/6/2023).*

6. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện Văn Giang;
- VKS huyện Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- UBND xã Thượng Hòa, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Vũ Thu Giang